

Bản án số: 32/2019/HSST

Ngày 25/6/2019

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHIÊM HÓA – TỈNH TUYÊN QUANG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hồ Hữu Việt

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Quốc Văn Tài

2. Ông Nguyễn Ngọc Hưng

Thư ký phiên tòa: Bà Bàn Thị Bích Duyên, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Chiêm Hóa.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Chiêm Hóa tham gia phiên tòa: Ông Hoàng Minh Tú, Kiểm sát viên VKSND huyện Chiêm Hóa.

Ngày 25 tháng 6 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Chiêm Hóa, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 37/2019/TLST - HS ngày 30 tháng 5 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 34/2019/QĐXXST - HS ngày 11/6/2019, đối với bị cáo:

- Họ và tên: **Ma Phúc T.**, sinh ngày 13/11/1982. Nơi ĐKKHKT và chỗ ở hiện nay: thôn Bản Đ., xã M. Q., huyện C. H., tỉnh T. Q.; Trình độ học vấn: 10/12; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Tày; Tôn giáo: Không;

- Bố đẻ: Ma Phúc H. (đã chết); Mẹ đẻ: Ma Thị Ng., sinh năm 1951; Vợ: Ma Thị L., sinh năm 1979; Điều cùng trú tại: thôn Bản Đ., xã M. Q., huyện C. H., tỉnh T. Q.; Con: Có 02, lớn sinh năm 2005, nhỏ sinh năm 2007;

- Tiền án: 01 tiền án;

+ Bản án số: 12/2018/HS-PT ngày 02/5/2018 của Tòa án nhân dân tỉnh Tuyên Quang, tuyên phạt 09 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 18 tháng về tội Đánh bạc (đã bị tam giam từ ngày 17/7/2017 đến ngày 29/8/2017).

- Hiện bị can đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú (Có mặt tại phiên tòa).

** Người làm chứng:*

- Ma Bá Q., sinh năm 1988; Địa chỉ: Thôn Đ. T., xã M. Q., huyện C. Hóa, tỉnh T. Q. (Có mặt tại phiên tòa).

- Ma Văn V., sinh năm 1984; Địa chỉ: Thôn Đ., xã M. Q., huyện C. H., tỉnh T. Q. *(Có mặt tại phiên tòa)*.

(Nay là thôn N. K., xã M. Q., huyện C. H., tỉnh T. Q.)

- Ma Văn S., sinh năm 1976; Địa chỉ: Thôn Bản Đ., xã M. Q., huyện C. H., tỉnh T. Q. *(Có mặt tại phiên tòa)*.

- Ma Công T., sinh năm 1975; Địa chỉ: Thôn Nà Mè, xã M. Q., huyện C. H., tỉnh T. Q. *(Vắng mặt tại phiên tòa)*.

- Ma Bá C., sinh năm 1989; Địa chỉ: Thôn P., xã M. Q., huyện C. H., tỉnh T. Q. *(Vắng mặt tại phiên tòa)*.

- Ma Bá T., sinh năm 1996; Địa chỉ: Thôn K. T., xã M. Q., huyện C. H., tỉnh T. Q. *(Có mặt tại phiên tòa)*.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và kết quả diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 13 giờ, ngày 13/3/2019, khi đang ở nhà bếp Ma Bá D., trú tại thôn K. T., xã M. Q., huyện C. H., tỉnh T. Q., **Ma Phúc T.** cùng với Ma Bá Q., Ma Văn V.; Ma Văn S. nghe thấy có người nói đi sang nhà cũ bỏ hoang của bà Trần Thị T., sinh năm 1976 cùng thôn với Diển để đánh bạc. Thấy vậy, T. liền lấy 01 bát, 01 đĩa sứ ở bếp nhà D. và 04 quân bạc bằng tre một mặt bôi đen, một mặt để trắng tự nhiên sau đó cùng với Q.; V.; S. đi sang nhà bỏ hoang của bà T. (cách khoảng 50m) để đánh bạc. Đến nơi, những người này cùng ngồi trên chiếu đã trải sẵn dưới nền nhà từ trước đó để cùng nhau đánh bạc bằng hình thức xóc đĩa tính chẵn lẻ sát phạt nhau bằng tiền, mức tiền đánh bạc thấp nhất là 10.000đ, không hạn chế tối đa. Quá trình đánh bạc, T. là người xóc cái, sau khi đánh bạc được một lúc thì có Ma Công T., sinh năm 1975, trú tại thôn Nà Mè; Ma Bá C., sinh năm 1989, trú tại thôn P.; Ma Bá T., sinh năm 1996, trú tại thôn K. T. cùng xã M. Q., huyện C. H. lần lượt đến tham gia đánh bạc. Mọi người đánh bạc đến 15 giờ 40 phút cùng ngày thì bị tổ công tác công an huyện Chiêm Hóa kiểm tra phát hiện, bắt giữ Ma Văn V.; Ma Văn Q., còn những người khác bỏ chạy. Tang vật thu giữ tại chiếu bạc gồm: 01 bát (loại bát con ăn cơm màu trắng có hoa văn); 01 đĩa sứ (trên đĩa có hoa văn màu đỏ); 03 quân bạc bằng tre (kích thước 1x1cm, một mặt đen, mặt trắng) và số tiền 1.430.000đ.

Vật chứng thu giữ: Ngoài các vật chứng đã thu giữ nêu trên, quá trình điều tra, Cơ quan điều tra còn thu giữ của Ma Bá C. = 410.000đ; Ma Văn S. = 250.000đ; Ma Công T. = 400.000đ; Ma Phúc T. = 390.000đ. Kết quả điều tra bị cáo và các đối tượng sử dụng vào việc đánh bạc; thắng, thua được xác định như sau: Ma Phúc T. = 600.000đ thua 210.000đ; Ma Bá Q. = 100.000đ thua hết; Ma Văn S. = 30.000đ thắng 220.000đ; Ma Văn V. = 1.500.000đ thua 70.000đ; Ma Công T. = 50.000đ thắng 350.000đ; Ma Bá C. = 500.000đ thua 90.000đ; Ma Bá T. = 100.000đ thua

hết. Tổng số tiền sử dụng vào việc đánh bạc là: 2.880.000đ (*Hai triệu tám trăm tám mươi nghìn đồng*).

Trước Cơ quan điều tra bị cáo Ma Phúc T. đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình và xác định Ma Phúc T. đã có tiền án về tội Đánh bạc chưa được xóa án tích (Tại bản án số: 12/2018/HS-PT ngày 02/5/2018 của Tòa án nhân dân tỉnh Tuyên Quang, xử phạt 09 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 18 tháng về tội Đánh bạc (tính từ ngày 02/5/2018).

Hành vi phạm tội của bị cáo còn được chứng minh bằng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Từ nội dung trên, tại Cáo trạng số 36/CT-VKSCH ngày 28/5/2019, Viện kiểm sát nhân dân huyện Chiêm Hóa truy tố Ma Phúc T. đã phạm vào tội Đánh bạc quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Ma Phúc T. tiếp tục khai nhận hành vi phạm tội phù hợp với nội dung đã khai tại giai đoạn điều tra, không phát sinh tình tiết mới. Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo và đề nghị HĐXX:

- Về hình phạt: Áp dụng khoản 1 Điều 321; khoản 1 Điều 38; Điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 (bị cáo là người dân tộc thiểu số cư trú ở vùng có điều kiện kinh tế xã hội khó khăn) Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo Ma Phúc T. từ 09 tháng đến 12 tháng tù về tội “Đánh bạc”. Tổng hợp với 09 tháng tù tại Bản án số 12/2018/HS-PT ngày 02/5/2018 của Tòa án nhân dân tỉnh Tuyên Quang, bị cáo Ma Phúc T. phải chấp hành hình phạt chung theo quy định. Hạn tù tính từ ngày chấp hành án phạt tù. Đề nghị Hội đồng xét xử khấu trừ thời gian đã tạm giam trong vụ án trước từ ngày 17/7/2017 đến ngày 29/8/2017 là 44 ngày.

Do bị cáo phạm tội chưa được vụ lợi, gia đình thuộc hộ nghèo, bản thân không có tài sản riêng có giá trị nên không áp dụng hình phạt bổ sung.

- Về xử lý vật chứng áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

+ Tịch thu tiêu hủy đối với 01 bát (loại bát con ăn cơm màu trắng có hoa văn); 01 đĩa sứ (trên đĩa có hoa văn màu đỏ); 03 quân bạc bằng tre (kích thước 1x1cm, một mặt đen, mặt trắng); 01 chiếu cói kích thước 2mx 1,5m.

+ Tịch thu sung công quỹ Nhà nước số tiền 2.880.000^d (*Hai triệu tám trăm tám mươi tám nghìn đồng*).

Ngoài ra đề nghị HĐXX buộc bị cáo phải chịu án phí và tuyên quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Kết thúc phần tranh luận bị cáo nói lời sau cùng: Nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, lời khai của bị cáo, lời khai của những người tham gia tố tụng khác có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử Tòa án nhân dân huyện Chiêm Hóa xét thấy:

1. Xét về hành vi, quyết định tố tụng:

Điều tra viên và Cơ quan điều tra Công an huyện; Kiểm sát viên và Viện kiểm sát nhân dân huyện, trong quá trình bắt quả tang, khởi tố, điều tra, truy tố, thủ tục Tạm giữ, tạm giam đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

2. Về áp dụng pháp luật:

Tại Cáo trạng số 36/CT-VKSCH ngày 28/5/ 2019, Viện kiểm sát nhân dân huyện Chiêm Hóa truy tố Ma Phúc T. đã phạm vào tội Đánh bạc quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Ma Phúc T. tiếp tục khai nhận hành vi phạm tội phù hợp với nội dung đã khai tại giai đoạn điều tra, không phát sinh tình tiết mới, đủ cơ sở kết luận: Hồi 15 giờ 40 phút ngày 13/3/2019, tại nhà cũ bỏ hoang của bà Trần Thị Thoi, sinh năm 1976 (thuộc thôn Khun Thản, xã M. Q., huyện C. H., tỉnh T. Q.), Ma Phúc T. đã có hành vi đánh bạc trái phép bằng hình thức xóc đĩa, sát phạt nhau bằng tiền cùng với các đối tượng Ma Bá Q., Ma Văn V., Ma Văn S., Ma Công T., Ma Bá C., Ma Bá T., đều cùng trú tại xã M. Q., huyện C. H., tỉnh T. Q. với tổng số tiền sử dụng vào mục đích đánh bạc là: 2.880.000đ (*Hai triệu tám trăm tám mươi nghìn đồng*). Trong đó, các đối tượng Ma Bá Q., Ma Văn V., Ma Văn S., Ma Công T., Ma Bá C., Ma Bá T. được xác định chưa có tiền án, tiền sự về tội Đánh bạc và tội Tổ chức đánh bạc, số tiền sử dụng đánh bạc của cả đám bạc dưới mức truy cứu trách nhiệm hình sự, nên Công an huyện Chiêm Hóa đã ra Quyết định xử lý vi phạm hành chính là đúng quy định; riêng Ma Phúc T. bị Tòa án nhân dân tỉnh Tuyên Quang xử phúc thẩm, phạt 09 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 18 tháng tại Bản án số: 12/2018/HS-PT ngày 02/5/2018, đến ngày ngày 13/3/2019 lại tiếp tục đánh bạc trong thời gian thử thách của án treo, nên bị truy tố về tội Đánh bạc thuộc trường hợp "*Người nào đánh bạc trái phép dưới bất kỳ hình thức nào được thua bằng tiền hay hiện vật trị giá ...dưới 5.000.000 đồng nhưng đã bị kết án về tội này thì bị phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm...*" theo khoản 1 Điều 321 BLHS như trong bản Cáo trạng nêu trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

3. Về tình tiết định khung hình phạt:

Hành vi của bị cáo Ma Phúc T. đã bị xét xử về tội đánh bạc với số tiền 1.050. 000 đồng, trong vụ án có 10 người tham gia với tổng số tiền đánh bạc là 23.370.000 đồng, lại đánh bạc khi chưa được xóa án tích và trong thời gian thử thách là đủ dấu hiệu truy tố theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự, không có tình tiết định khung hình phạt khác.

4. Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và áp dụng hình phạt đối với bị cáo:

Tại giai đoạn điều tra cho đến khi bị xét xử tại phiên tòa bị cáo Ma Phúc T. khai báo thành khẩn, nhận tội, không yêu cầu người bào chữa; bản thân bị cáo là người dân tộc thiểu số cư trú ở vùng có điều kiện kinh tế xã hội khó khăn, nên bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Xét bị cáo Ma Phúc T. có hai tình tiết giảm nhẹ, không có tình tiết tăng nặng, tuy đã bị kết án lại tiếp tục đánh bạc nhưng dưới mức tối thiểu định tội nên lần phạm tội trước là yếu tố định tội, không bị coi là có tiền án, số lượng tiền của bị cáo và tổng số tiền của đồng bọn tham gia trong lần đánh bạc này thấp hơn nhiều so với lần đánh bạc đã bị xét xử 09 tháng tù cho hưởng án treo, tính chất, mức độ tham gia của Ma Phúc T. trong hành vi tham gia lần đánh bạc này không cao.

Tuy nhiên, do bị cáo phạm tội có tính chất kế thừa lần phạm tội trước, vi phạm trong thời gian thử thách của án treo nên cần xét xử tù giam đối với bị cáo nhưng cho bị cáo hưởng mức ngang với lần phạm tội trước và tổng hợp với bản án trước như Viện kiểm sát đề nghị là hợp lý.

Do bị cáo thuộc hộ cận nghèo, nên không áp dụng hình phạt tiền làm hình phạt bổ sung.

5. Vật chứng liên quan đến vụ án:

+ Đối với vật chứng gồm: 01 bát (loại bát con ăn cơm màu trắng có hoa văn); 01 đĩa sứ (trên đĩa có hoa văn màu đỏ); 03 quân bạc bằng tre (kích thước 1x1cm, một mặt đen, một mặt trắng); 01 chiếu cói kích thước 2mx 1,5m là dụng cụ phạm tội không có giá trị nên tịch thu tiêu hủy .

+ Với số tiền 2.880.000^d (*Hai triệu tám trăm tám mươi nghìn đồng*) được xác định của bị cáo và các đối tượng đánh bạc sử dụng vào việc phạm tội và vi phạm hành chính bị xử phạt hành chính nên cần tịch thu sung công quỹ Nhà nước.

Bị cáo phải nộp án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về trách nhiệm hình sự, hình phạt:

Căn cứ: khoản 1 Điều 321; khoản 1 Điều 38; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; khoản 2 Điều 56; khoản 5 Điều 65 Bộ luật Hình sự:

- Bị cáo **Ma Phúc T.** phạm tội “*Đánh bạc*”.

- Xử phạt: Bị cáo **Ma Phúc T.** 09 tháng tù. Tổng hợp với 09 tháng tù của bản án đang thi hành thời gian thử thách, bị cáo phải thi hành hình phạt chung của hai bản án là 01 năm 06 tháng tù, được khấu trừ thời gian đã tạm giam trong vụ án trước từ ngày 17/7/2017 đến ngày 29/8/2017 là 44 ngày, bị cáo còn phải chấp hành là 01 năm 04 tháng 16 ngày, thời hạn tù tính từ ngày chấp hành hình phạt tù.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

+ Tịch thu tiêu hủy đối với 01 bát (loại bát con ăn cơm màu trắng có hoa văn); 01 đĩa sứ (trên đĩa có hoa văn màu đỏ); 01 chiếu cói kích thước 2mx 1,5m; 03 quân bạc bằng tre (kích thước 1x1cm, một mặt đen, mặt trắng)

+ Tịch thu sung công quỹ Nhà nước số tiền 2.880.000^d (*Hai triệu tám trăm tám mươi nghìn đồng*).

(Tình trạng vật chứng như biên bản giao, nhận vật chứng ngày 29/5/2019 giữa cơ quan điều tra công an huyện Chiêm Hóa và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Chiêm Hóa)

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 BLTTHS; Nghị quyết số: 326/2016 - UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của UBTVQH khóa 14: Bị cáo **Ma Phúc T.** phải chịu 200.000 (*Hai trăm nghìn*) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo đối với Bản án: Căn cứ điểm m khoản 2 Điều 61; Điều 331, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Bị cáo **Ma Phúc T.** có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (25/6/2019).

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Quốc Văn Tài – Nguyễn Ngọc Hưng

Hồ Hữu Việt

